TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG PA** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:32/2017/QĐST-HNGĐ	*Krông Pa, ngày 11 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 52/2017/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2017, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Đinh Thị Mai Ph, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn Phú T, huyện Krông P, tỉnh Gia L.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Anh Th, sinh năm 1984.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 3, phường Thắng L, thành phố Pleik, tỉnh Gia L

Nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn Phú T, huyện Krông P, tỉnh Gia L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 69, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị Mai Ph và anh Nguyễn Anh Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Mai Ph và anh Nguyễn Anh Th kết hôn hợp pháp ngày 24/4/2014 trên cơ sở tự nguyện, xuất phát từ tình cảm của hai bên. Trong quá trình chung sống vợ, chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do hai bên bất đồng quan điểm trong việc tạo dựng hạnh phúc gia đình. Mâu thuẫn đã được hai bên gia đình giải quyết, Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng chị Ph và

anh Th vẫn không trở về đoàn tụ. Nay xét thấy tình cảm vợ, chồng đã hết có tiếp tục chung sống cũng không đem lại hạnh phúc, do vậy các đương sự thống nhất chọn giải pháp thuận tình ly hôn trước pháp luật.

-Về con: Chị Đinh Thị Mai Ph và anh Nguyễn Anh Th thống nhất giao con chung tên là Nguyễn Quỳnh Th, sinh ngày 15/9/2014 cho chị Đinh Thị Mai Ph trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục kể từ ngày 01/12/2017 cho đến khi thành niên hoặc đã thành niên mà mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Anh Nguyễn Anh Th có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với chị Đinh Thị Mai Ph.

Sau khi ly hôn, anh Th có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

Nếu anh Th lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con thì chị Ph có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của anh Th.

Anh Thảo cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở chị Ph trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

-Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Th không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc quyết định việc thay đổi mức cấp dưỡng.

-Về tài sản chung và thực hiện nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về án phí: Căn cứ Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng. Thuận tình ly hôn các đương sự chỉ phải chịu 50% án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng x 50% = 150.000 đồng, trong đó chị Ph phải chịu 75.000 đồng và anh Th phải chịu 75.000 đồng. Chị Ph tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí là 150.000 đồng cả phần của anh Th nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn thẩm đã nộp là 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0005929 ngày 26/10/2017 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Krông P, tỉnh Gia L. Hoàn trả lại cho chị Ph 300.000 đồng – 150.000 đồng = 150.000 đồng *(một trăm năm mươi ngàn đồng)* chênh lệch.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Phòng Kiểm tra NV và THA TAND tỉnh Gia Lai (01 bản);
- VKSND huyện Krông Pa (02 bản);
- Chi cục THADS huyện (01 bản);
- Các đương sự (02 bản);
- UBND thị trấn Phú Túc (01 bản);
- Lưu hồ sơ vụ án (01 bản).

THẨM PHÁN

Ksor Pep